

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1810 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Danh mục cập nhật, bổ sung, xây dựng mới tiêu chuẩn, quy chuẩn của Bộ Giao thông vận tải năm 2022 bổ sung lần 1, lĩnh vực Công nghiệp

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/06/2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Thông tư số 21/2007/TT-BKHCN hướng dẫn xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn;

Căn cứ Thông tư số 26/2019/TT-BKHCN quy định chi tiết xây dựng, thẩm định và ban hành quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Quyết định số 900/QĐ-BGTVT ngày 21/5/2021 của Bộ Giao thông vận tải về việc thành lập Hội đồng xác định nhiệm vụ cập nhật, bổ sung, xây dựng mới tiêu chuẩn, quy chuẩn của Bộ Giao thông vận tải năm 2022;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng xác định danh mục nhiệm vụ cập nhật, bổ sung, xây dựng mới tiêu chuẩn, quy chuẩn của Bộ Giao thông vận tải năm 2022 bổ sung lần 1, lĩnh vực Công nghiệp;

Xét văn bản đề xuất nhiệm vụ xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn năm 2022 bổ sung lần 1 của các đơn vị: Cục Đăng kiểm Việt Nam, Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ cập nhật, bổ sung, xây dựng mới tiêu chuẩn, quy chuẩn và dự kiến kinh phí của Bộ Giao thông vận tải để đưa ra tuyển chọn thực hiện năm 2022 bổ sung lần 1, lĩnh vực Công nghiệp (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Vụ Khoa học - Công nghệ có trách nhiệm thông báo và triển khai thực hiện tuyển chọn Cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ cập nhật, bổ sung, xây dựng mới tiêu chuẩn, quy chuẩn của Bộ Giao thông vận tải năm 2022 bổ sung lần 1, lĩnh vực Công nghiệp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Khoa học - Công nghệ, Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Am...*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Cục ĐKVN, Trường ĐHCN GTVT;
- Công thông tin Bộ GTVT (để th/b);
- Lưu VT, KHCN;



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Đình Thọ
Lê Đình Thọ

PHỤ LỤC

Danh mục nhiệm vụ cập nhật, bổ sung, xây dựng mới tiêu chuẩn, quy chuẩn và dự kiến kinh phí của Bộ Giao thông vận tải năm 2022 bổ sung lần 1, lĩnh vực Công nghiệp
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGTVT ngày tháng năm 2021 của Bộ Giao thông vận tải)

STT	Tên nhiệm vụ	Hình thức phát hành	Thời gian (tháng)	Kinh phí dự kiến (triệu VNĐ)	Ghi chú
1.	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Hệ thống lưu trữ năng lượng điện có thể sạc lại trên xe cơ giới	QCVN	12	190	Kinh phí từ Quỹ KHCN của Cục ĐKVN
2.	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống chống hà tàu biển (QCVN74:2014/BGTVT)	QCVN	12	50	Kinh phí từ Quỹ KHCN của Cục ĐKVN
3.	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với rơ moóc và sơ mi rơ moóc – QCVN 11:2022/BGTVT thay thế QCVN 11:2015/BGTVT	QCVN	12	120	Kinh phí từ Quỹ KHCN của Cục ĐKVN
4.	Hệ thống đổi pin xe điện - Phần 1: Các yêu cầu và hướng dẫn chung	TCVN	12	335,079	Kinh phí từ Hiệp hội các nhà sản xuất xe máy Việt Nam (VAMM)
5.	Hệ thống đổi pin xe điện - Phần 2: Các yêu cầu an toàn	TCVN	12	342,881	Kinh phí từ Hiệp hội các nhà sản xuất xe máy Việt Nam (VAMM)